

Số -BC/BCĐ

Bình Lư, ngày tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị**  
**Quý I năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2026**

Thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số xã Bình Lư. Ban Chỉ đạo xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh tuyên truyền, quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

**2. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo**

Chỉ đạo trực tiếp, xuyên suốt đối với việc triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW xã đã chỉ đạo cơ quan Thường trực tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hoá bằng các Chương trình, hành động cụ thể, thiết thực<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Quyết định số 201-QĐ/ĐU, ngày 04/02/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57. Quyết định số 188-QĐ/ĐU, ngày 26/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Công tác truyền thông xã Bình Lư. Kế hoạch số 50-KH/ĐU, ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng xã Bình Lư. Kế hoạch số 51-KH/ĐU, ngày 25/01/2026 của Ban Thường

### **3. Công tác tuyên truyền, quán triệt**

Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức, bí thư, trưởng ban và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, cơ quan, họp bản góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về chuyển đổi số.

Duy trì chuyên mục “Chuyên đổi số cùng cộng đồng” trên hệ thống truyền thanh cơ sở và nhóm Zalo các bản.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Về nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị, sự lan tỏa trong toàn xã hội về KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Chỉ đạo tăng cường đưa thông tin lên trang Fanpage Cổng thông tin điện tử xã; tiếp tục xây dựng và phát triển tốt chuyên mục riêng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Duy trì hoạt động hệ thống loa truyền thanh của xã, thường xuyên cập nhật nội dung liên quan đến chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, kinh tế số, xã hội số của xã, trở thành công cụ truyền thông đặc lực, thu hút sự quan tâm của các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, định hướng, giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các nền tảng truyền thông của địa phương.

### **2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, quy định cho KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Chỉ đạo trực tiếp, xuyên suốt việc ban hành các văn bản nhằm cụ thể hoá và triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### **3. Hạ tầng công nghệ, kỹ thuật**

Mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt. Triển khai thiết lập và duy trì hoạt động bảo đảm các nguyên tắc thống nhất trong tổ chức, quản lý, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin đường truyền để phục vụ các ứng dụng chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị. Đến nay, hệ thống mạng hoạt động cơ bản ổn định, đảm bảo cho hoạt động của xã; các hoạt động điều hành, tác nghiệp được đảm bảo an toàn, thông suốt trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Sử dụng hiệu quả nguồn vốn được UBND tỉnh cấp để mua sắm, nâng cấp trang thiết bị làm việc, trong đó ưu tiên bố trí cho Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo đồng bộ theo quy định.

Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông thường xuyên bảo dưỡng, duy tu đường truyền Internet nhằm đảm bảo nhu cầu thông tin và truy cập Internet của người dân. 100% các bản trên địa bàn xã đã phủ sóng mạng 4G, đảm bảo nhu cầu thông tin và truy cập Internet của người dân. Góp phần vào phủ rộng tiện ích của chuyển đổi số, ứng dụng số vào các hoạt động của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội.

#### **4. Nền tảng, ứng dụng số; thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến**

Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là hoạt động của Trung tâm PVHCC xã Bình Lu đã có nhiều chuyển biến tích cực, đáp ứng tốt hơn nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân trên địa bàn, ngày càng khẳng định vai trò là "Cánh tay nối dài" của chính quyền, là nơi người dân trực tiếp thực hiện các Thủ tục hành chính (TTHC).

Số lượng thủ tục hành chính thực hiện theo hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, từng phần, trực tiếp cho từng loại thủ tục hành chính và cho từng cấp. Kết quả thực hiện Quý I/2026 như sau:

+ Tổng số TTHC: 394 thủ tục; số lượng TTHC trực tuyến toàn trình: 43 thủ tục; một phần, trực tiếp: 351 thủ tục.

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận theo kỳ báo cáo trong tháng: 928 hồ sơ, trong đó lũy kế: 26 hồ sơ. Số lượng hồ sơ trực tuyến: 900/902 hồ sơ, tỷ lệ 99,78%. Số lượng hồ sơ trực tuyến toàn trình 136/136 hồ sơ, tỷ lệ 100%.

+ Việc số hóa, cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu: Tỷ lệ số hóa đạt 99,11%, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 95%, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu: 97,34%.

Trung tâm PVHCC của xã được bố trí khang trang, khoa học, nghiêm túc đầy đủ quy trình, thời gian, thành phần hồ sơ của từng thủ tục, giúp người dân dễ dàng tra cứu và thực hiện. Cán bộ, công chức được phân công làm việc tại bộ phận đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, có thái độ tận tình, chu đáo, hướng dẫn người dân đầy đủ, đúng quy định, thể hiện rõ tinh thần “Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng phục vụ”.

#### **5. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Tổ công nghệ số cộng đồng tại 35 bản là cánh tay nối dài của hệ thống chính trị, vừa tuyên truyền, vừa trực tiếp hướng dẫn người dân thao tác công nghệ trong đời sống hằng ngày.

Trong quý I với nhiều điều kiện khách quan như các bản tập trung vào công tác bầu cử nên chưa tập trung và dành nhiều thời gian trong việc thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân kỹ năng về chuyển đổi số.

Các bản chưa mạnh dạn đăng ký các mô hình về chuyển đổi số.

## **6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị**

100% văn bản chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, HĐND, UBND xã được ban hành, lưu trữ và gửi nhận (Trừ các văn bản mật) trên Hệ thống điều hành tác nghiệp và hệ thống quản lý văn bản điện tử (IOffice), hạn chế văn bản giấy.

100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số, hộp thư công vụ, phần mềm điều hành công việc trong trao đổi, xử lý hồ sơ, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí.

Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo được ứng dụng công nghệ thông tin như: Sử dụng mã quét tài liệu, văn bản gửi nhận qua hệ thống và các nhóm Zalo,...

Tăng cường ứng dụng AI (ChatGPT, Gemini, Copilot,...) trong soạn thảo văn bản, xây dựng giáo án giảng dạy, xây dựng kế hoạch, đề án, báo cáo giúp nâng cao chất lượng nội dung và rút ngắn thời gian xử lý công việc.

Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng mô hình “Tuyên truyền chuyển đổi số qua mạng xã hội”, đăng tải Clip ngắn, hướng dẫn sử dụng ứng dụng số (VNeID, VNPost, Smart Banking,...).

Duy trì chuyên mục “Chuyển đổi số cùng cộng đồng” trên hệ thống truyền thanh cơ sở; kết hợp phát trực tiếp qua nhóm Zalo bản để người dân cùng tương tác. Xây dựng Video, Infographic tuyên truyền bằng hình ảnh, giọng đọc tự động từ AI để tiết kiệm nhân lực và nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

## **7. Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong kinh tế**

### **7.1. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp**

Ứng dụng KH&CN trong chăn nuôi: Áp dụng quy trình chăn nuôi hữu cơ, xử lý chất thải bằng men vi sinh, sử dụng cảm biến nhiệt độ chuồng trại để kiểm soát dịch bệnh. Phương thức sản xuất tiếp tục chuyển đổi sang hướng tập trung, trang trại gắn với an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Một số hộ ở bản Tân Bình, Hưng Bình, Nà Đa,... đã sử dụng camera giám sát chuồng trại qua điện thoại, giúp tiết kiệm nhân công, giảm rủi ro.

### **7.2. Đổi mới sáng tạo trong kinh tế nông thôn và du lịch cộng đồng**

Xã Bình Lư có tiềm năng du lịch sinh thái, văn hóa dân tộc Thái, Dao, Mông,... Đảng ủy xã khuyến khích các hộ kinh doanh du lịch, Homestay ứng dụng công nghệ truyền thông, quảng bá sản phẩm qua nền tảng mạng xã hội (Facebook,

TikTok, Zalo, Google Maps).

Tăng cường hướng dẫn quay Video, dựng Clip giới thiệu văn hoá, đời sống sinh hoạt tại các bản du lịch cộng đồng, di tích thắng cảnh, sản phẩm OCOP, trải nghiệm ẩm thực, nghề dệt thổ cẩm thu hút khách du lịch, nâng cao thu nhập.

Các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ từng bước sử dụng mã QR để giới thiệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, đặc biệt là Miến dong Bình Lư, gạo Ség Cù, mật ong rừng, thổ cẩm và dược liệu bản địa.

Một số hộ dân mạnh dạn bán hàng trực tuyến trên Zalo, Shopee, TikTok Shop giúp mở rộng thị trường tiêu thụ, không phụ thuộc vào thương lái trung gian. Góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp thuần túy, tăng tỷ trọng dịch vụ - du lịch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và lao động.

### ***7.3. Tăng cường thương mại điện tử***

Tiếp tục thể hiện vai trò của nhóm “Bình Lư Digital” để trao đổi, chia sẻ thông tin, hướng dẫn và phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; trong thời gian qua, nhóm “Bình Lư Digital” đã hướng dẫn người dân đăng ký gian hàng điện tử trên sàn thương mại điện tử, tạo bước chuyển rõ nét trong tiêu thụ nông sản địa phương tại các buổi Megalive trực tiếp có giá trị hiệu ứng rõ nét trên không gian mạng và trên các sàn thương mại điện tử.

### ***7.4. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp***

Trong Quý I năm 2026, song song với việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, xã đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Đây là một cuộc sát hạch quan trọng về khả năng điều hành và sự ổn định của hệ thống chính trị xã:

**Quy mô:** Triển khai tại 11 đơn vị bầu cử với 14 tổ bầu cử.

**Số lượng cử tri:** Tổng số 10.782 cử tri trên địa bàn toàn xã tham gia thực hiện quyền công dân.

**Kết quả:** Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100%, đảm bảo tuyệt đối an toàn, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

Thành công của cuộc bầu cử không thể tách rời sự hỗ trợ của công nghệ số. Việc rà soát danh sách cử tri, thông tin tuyên truyền qua các nhóm Zalo và việc truyền tin báo cáo tiến độ bầu cử được thực hiện nhanh chóng, chính xác nhờ hạ tầng viễn thông được đảm bảo thông suốt.

## **8. Công tác triển khai các dự án trên địa bàn xã**

Thực hiện kế hoạch 934-KH/CQTT, ngày 16/3/2026 của cơ quan Thường trực BCD thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW tỉnh Lai Châu, trong quý I/2026, bắt đầu giai đoạn khởi động, chuẩn bị nền tảng triển khai 04 nhóm mô hình thí điểm tại xã.

Công tác chỉ đạo, quán triệt, phân công nhiệm vụ đã được triển khai bước đầu, xã đã chủ động phối hợp với Sở KH&CN và đơn vị tư vấn để triển khai các nội dung theo kế hoạch, tuy chưa có sản phẩm cụ thể nhưng đã hình thành nhận thức ban đầu về chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ và định hướng triển khai các mô hình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Kết quả thực hiện 04 nhóm mô hình:

**Nhóm dự án ứng dụng NLP ngôn ngữ dân tộc:** Các đơn vị công nghệ đã phối hợp với xã lựa chọn các trường học trên địa bàn để triển khai thí điểm, huy động khoảng 300 - 400 học sinh là con em đồng bào dân tộc Mông, Thái tham gia vào quá trình xây dựng dữ liệu. Kết quả, từ ngày 18 - 23/3 đã hoàn thành bước đầu bộ câu mẫu và dịch thử nghiệm, đạt khoảng 80% khối lượng chuẩn bị. Bước sang tháng 4 và tháng 5, tiếp tục triển khai ghi âm dữ liệu thực tế, xây dựng bộ từ điển song ngữ và chuẩn hóa các mẫu câu sử dụng trong hành chính công. Dự kiến đến giữa tháng 5/2026 sẽ hoàn thành giai đoạn huấn luyện cơ bản để tích hợp vào hệ thống phục vụ người dân.

**Nhóm dự án Bot trợ lý ảo phục vụ người dân và cơ quan nhà nước:** Hiện đã hoàn thành bước chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính cấp xã, hệ thống đang trong quá trình xây dựng và đạt khoảng 40% tiến độ; dự kiến hoàn thành, đưa vào vận hành thử vào giữa tháng 5/2026. Khi hoàn thiện, hệ thống có thể hỗ trợ người dân hỏi - đáp về thủ tục hành chính, chính sách và đặc biệt là có khả năng giao tiếp, trả lời bằng tiếng Mông, tiếng Thái thông qua nền tảng xử lý ngôn ngữ đã xây dựng.

**Nhóm dự án Trung tâm điều hành thông minh cấp xã (IOC):** Hiện xã đã hoàn thành khảo sát, lựa chọn địa điểm, thiết kế sơ bộ hệ thống và xác định được 16 vị trí trọng điểm để lắp đặt camera, mỗi vị trí bố trí từ 02 đến 03 camera ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Ngày 01/4, xã sẽ làm việc với đơn vị công nghệ để thống nhất phương án triển khai; theo kế hoạch, từ ngày 02/4 bắt đầu tổ chức lắp đặt hệ thống camera trên thực địa và phân đấu hoàn thành toàn bộ trước ngày 15/4/2026. Song song với việc lắp đặt camera, hiện nay đang triển khai xây dựng hệ thống quản lý camera tập trung, hạ tầng xử lý dữ liệu và từng bước xây dựng các mô hình, kịch bản giám sát, cụ thể như: Nhận diện khuôn mặt, nhận diện biển số xe, nhận diện phương tiện, phát hiện hành vi vi phạm, phát hiện hành vi bất thường hoặc nguy hiểm,... Các mô hình này sẽ được tích hợp đồng bộ vào hệ thống camera và Trung tâm điều hành, tạo thành một hệ thống giám sát - phân tích - cảnh báo phục vụ trực tiếp cho công tác lãnh đạo, điều hành tại cấp xã. Trong tháng 5 sẽ tổ chức kiểm thử, vận hành thử toàn bộ hệ thống và mục tiêu đến ngày 01/6/2026 sẽ hoàn thành đầy đủ các hạng mục để đưa Trung tâm vào hoạt động.

**Nhóm dự án công nghệ quản lý và thương mại đặc sản:** Xã lựa chọn sản phẩm miến dong Bình Lư, gắn với định hướng xây dựng làng nghề truyền thống trên nền tảng số. Hiện nay đang triển khai khảo sát vùng nguyên liệu, xây dựng hồ

sơ số sản phẩm và chuẩn bị các điều kiện để áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc. Dự kiến trong tháng 5/2026 sẽ hoàn thành giai đoạn triển khai ban đầu.

### III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Nguồn kinh phí để bảo trì, nâng cấp thiết bị, phần mềm và hệ thống bảo mật dữ liệu còn hạn chế.

Đội ngũ cán bộ, công chức xã còn mỏng, một người kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, dẫn đến quá tải khi triển khai nhiệm vụ KH, CN, ĐMST & CDS.

Hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng hiệu quả chưa cao, đến nay chưa có nhiều sản phẩm cụ thể. Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chủ yếu là cán bộ bán chuyên trách hoặc trưởng bản, nên kỹ năng số còn hạn chế; việc hướng dẫn người dân đôi khi chưa hiệu quả, thiếu tính trực quan.

Trình độ công nghệ thông tin không đồng đều; một bộ phận Nhân dân, nhất là người lớn tuổi, người dân tộc thiểu số còn tâm lý e ngại khi sử dụng công nghệ, chưa thấy được lợi ích trực tiếp của chuyển đổi số trong đời sống. Thói quen sử dụng tiền mặt, giao dịch truyền thống vẫn phổ biến; việc thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn ít. Tỷ lệ người dân đăng ký và kích hoạt VNeID mức độ 2 còn thấp (đạt 44%).

Công tác tuyên truyền ở một số bản còn hình thức, chưa gắn với nhu cầu thực tế của từng nhóm đối tượng (nông dân, tiểu thương, thanh niên,...).

### IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP QUÝ II NĂM 2026

#### 1. Nhiệm vụ

##### - Thứ nhất: Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chỉ đạo điều hành

- + Tổ chức triển khai đồng bộ các kế hoạch, quy chế đã ban hành trong Quý I.
- + Rà soát, bổ sung các văn bản hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số phù hợp thực tiễn.
- + **Sản phẩm:** Hệ thống văn bản được hoàn thiện, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo.

##### - Thứ hai: Đẩy mạnh đào tạo, phổ cập kỹ năng số

- + Tiếp tục tổ chức hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức và người dân thông qua các cuộc họp, sinh hoạt bản, Tổ công nghệ số.
- + Ưu tiên các nội dung: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác nền tảng số, khai thác thông tin, tuyên truyền,...

+ **Sản phẩm:** Đạt tối thiểu 100% cán bộ, công chức và khoảng 50% người dân trưởng thành được hướng dẫn.

##### - Thứ ba: Xây dựng và hoàn thiện dữ liệu số

- + Triển khai xây dựng bản đồ số du lịch, địa điểm trên nền tảng Google Maps.

- + Tổ chức làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu dân cư (đạt tối thiểu 70 - 80%).
- + **Sản phẩm:** Hình thành cơ sở dữ liệu bước đầu, có thể khai thác, sử dụng chung.
- **Thứ tư: Triển khai hệ thống Camera AI giám sát, trung tâm (IOC)**
- + Lắp đặt, nâng cấp hệ thống Camera tại các khu vực trọng điểm về an ninh trật tự, giao thông.
- + Kết nối, vận hành thử nghiệm hệ thống giám sát.
- + **Sản phẩm:** Hoàn thành lắp đặt cơ bản và đưa vào vận hành thử nghiệm.
- **Thứ năm: Nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến**
- + Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công.
- + Tổ chức hỗ trợ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa.
- + Triển khai Bot trợ lý ảo tại Trung tâm PVHCC.
- + **Sản phẩm:** Tỷ lệ sử dụng đạt khoảng 80%.
- **Thứ sáu: Phát triển hạ tầng số**
- + Doanh nghiệp viễn thông Viettel làm mẫu về ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị.
- + **Sản phẩm:** Kết quả về ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị.
- **Thứ bảy: Chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá**
- + 70% - 100% tiết dạy có ứng dụng thiết bị số và phần mềm (PowerPoint, Canva,...).
- + Triển khai thí điểm nội dung giáo dục AI và mô hình "Lớp học số".
- + Sử dụng hiệu quả các nền tảng hỗ trợ như Google Meet, Zoom và mã QR trong hoạt động giáo dục.
- **Thứ tám: Đưa sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực của xã lên sàn thương mại điện tử**
- + Truy xuất nguồn gốc - quản lý chất lượng.
- + Truyền thông số cho sản phẩm.
- + **Sản phẩm:** Hệ thống truy xuất; bộ hồ sơ sản phẩm số; chiến dịch truyền thông mẫu; gian hàng/kênh bán chuẩn hóa.

## **2. Giải pháp thực hiện**

### ***2.1. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia***

Tăng cường lãnh đạo triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng

chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình mới.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao bảo đảm đúng tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, chế độ chi và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tăng cường tập huấn cho cán bộ xã nhằm nâng cao năng lực thực thi công vụ trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục được phân cấp; chủ động bố trí nhân sự phù hợp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh số lượng thủ tục hành chính phân cấp xuống cấp xã tăng nhiều.

## ***2.2. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp***

Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trong đó tập trung xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với thủ tục hành chính có đủ điều kiện, có đối tượng tuân thủ lớn, tần suất thực hiện cao.

## ***2.3. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia***

Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, có quyết tâm chính trị cao, kiên quyết, kiên trì, kiên định, làm bằng được để củng cố niềm tin của toàn xã hội; tập trung chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các nhiệm vụ đã quá hạn.

## ***2.4. Công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện***

Đẩy mạnh quy trình rà soát đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi xã.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; kịp thời biểu dương các điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị; chủ động bố trí đầy đủ, kịp thời và hiệu quả nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghệ số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị.

***2.5. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia***

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, nhất là các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Rà soát, đánh giá, xác định nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và có kế hoạch bổ sung, tăng cường bảo đảm đáp ứng yêu cầu.

Trên đây là báo cáo quý I năm 2026 về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW xã Bình Lư.

**Nơi nhân:**

- Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện NQ 57-NQ/TW,
- TT. Đảng ủy, HĐND; lãnh đạo UBND xã,
- Các đồng chí thành viên BCĐ xã,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã,
- Lưu: BCĐ.

**PHÓ BÍ THƯ**  
kiêm  
**PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**Tạ Thị Dung**